

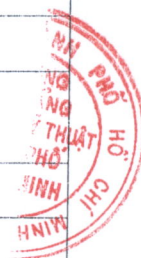
DANH MỤC QUY TRÌNH HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

STT	Tên Quy trình	Mã hóa Quy trình
1.	Quy trình Xây dựng, thẩm định và ban hành chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo	QT01/QLĐT-NCKH
2.	Quy trình Rà soát, hiệu chỉnh, thẩm định và ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo	QT02/QLĐT-NCKH
3.	Quy trình Rà soát, biên soạn, lựa chọn, hiệu chỉnh và sử dụng giáo trình đào tạo	QT03/QLĐT-NCKH
4.	Quy trình Xây dựng thời khóa biểu	QT04/QLĐT-NCKH
5.	Quy trình Mời giảng và Quản lý giảng viên mời giảng	QT05/QLĐT-NCKH
6.	Quy trình thực tập tốt nghiệp bậc trung cấp và cao đẳng	QT06/QLĐT-NCKH
7.	Quy trình xét điều kiện dự thi tốt nghiệp bậc trung cấp	QT07/QLĐT-NCKH
8.	Quy trình xét và công nhận tốt nghiệp bậc trung cấp (theo niên chế)	QT08/QLĐT-NCKH
9.	Quy trình xét tốt nghiệp bậc cao đẳng và trung cấp (tín chỉ)	QT09/QLĐT-NCKH
10.	Quy trình quản lý, cấp phát văn bằng tốt nghiệp	QT10/QLĐT-NCKH
11.	Quy trình Tổ chức và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường	QT11/QLĐT-NCKH
12.	Quy trình Tổ chức và thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa	QT12/QLĐT-NCKH
13.	Quy trình Tổ chức và thực hiện NCKH của học sinh sinh viên	QT13/QLĐT-NCKH
14.	Quy trình tổ chức Hội thảo khoa học	QT14/QLĐT-NCKH
15.	Quy trình cử giảng viên, nhân viên đi học sau đại học	QT04/TCHC
16.	Quy trình cử giảng viên, viên chức đi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	QT05/TCHC
17.	Quy trình tuyển dụng viên chức	QT06/TCHC
18.	Quy trình Đánh giá xếp loại chất lượng viên chức hàng năm	QT18/TCHC
19.	Quy trình Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, hệ thống điện, nước, điện thoại, internet	QT01/QTCSVC
20.	Quy trình Đề nghị cung ứng vật tư thực hành	QT02/QTCSVC
21.	Quy trình Đề nghị cung ứng văn phòng phẩm	QT03/QTCSVC
22.	Quy trình mua sắm dưới 100 triệu đồng	QT04/QTCSVC
23.	Quy trình mua sắm tài sản, trang thiết bị	QT05/QTCSVC



M

53.	Quy trình khảo sát người học sau tốt nghiệp	QT08/HTQHĐN&TV
54.	Quy trình khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động	QT09/HTQHĐN&TV
55.	Quy trình bổ sung tài liệu	QT10/HTQHĐN&TV
56.	Quy trình Mượn - Trả tài liệu	QT11/HTQHĐN&TV
57.	Quy trình in và phát hành thẻ	QT12/HTQHĐN&TV
58.	Quy trình Thanh lý tài liệu	QT13/HTQHĐN&TV
59.	Quy trình biên mục tài liệu	QT14/HTQHĐN&TV
60.	Quy trình tiếp nhận tài liệu biểu, tặng	QT15/HTQHĐN&TV
61.	Quy trình Đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên	QT/26/CTCT-HSSV
62.	Quy trình quản lý xưởng	QT01/KCK-OT
63.	Quy trình kiểm soát thu	QT01/KHTC
64.	Quy trình kiểm soát chi (tiền mặt, ngân hàng, kho bạc)	QT02/KHTC
65.	Quy trình quản lý thu – chi hoạt động dịch vụ	QT03/KHTC
66.	Quy trình quản lý thu – chi học phí	QT04/KHTC
67.	Quy trình Tổ chức Tuần sinh hoạt công dân.	QT01/CTHSSV-TTrGD
68.	Quy trình Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo trường với học sinh, sinh viên	QT02/CTHSSV-TTrGD
69.	Quy trình tổ chức thực hiện công tác chủ nhiệm	QT05/CTHSSV-TTrGD
70.	Quy trình phối hợp phòng chống tệ nạn xã hội trong HSSV	QT11/CTHSSV-TTrGD
71.	Quy trình phối hợp phòng chống tội phạm trong HSSV	QT12/CTHSSV-TTrGD
72.	Quy trình ra quyết định công nhận cán bộ lớp	QT14/CTHSSV-TTrGD
73.	Quy trình khen thưởng HSSV	QT15/CTHSSV-TTrGD
74.	Quy trình kỷ luật HSSV	QT16/CTHSSV-TTrGD
75.	Quy trình Bảo lưu kết quả học tập, rèn luyện của HSSV	QT17/CTHSSV-TTrGD
76.	Quy trình giải quyết cho HSSV bảo lưu nhập học lại	QT18/CTHSSV-TTrGD
77.	Quy trình giải quyết cho HSSV rút hồ sơ	QT19/CTHSSV-TTrGD
78.	Quy trình Ra quyết định xóa tên HSSV	QT20/CTHSSV-TTrGD
79.	Quy trình giải quyết cho HSSV chuyển trường	QT21/CTHSSV-TTrGD
80.	Quy trình Thực hiện thống kê dữ liệu liên quan đến HSSV	QT22/CTHSSV-TTrGD
81.	Quy trình giải quyết đơn thư khiếu nại liên quan đến công tác HSSV	QT23/CTHSSV-TTrGD



M